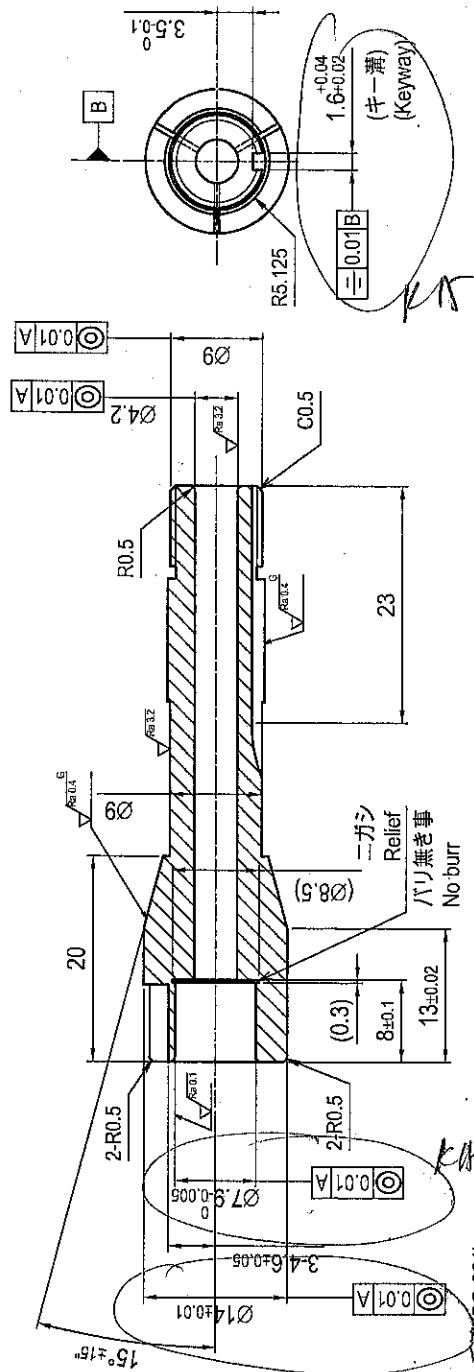
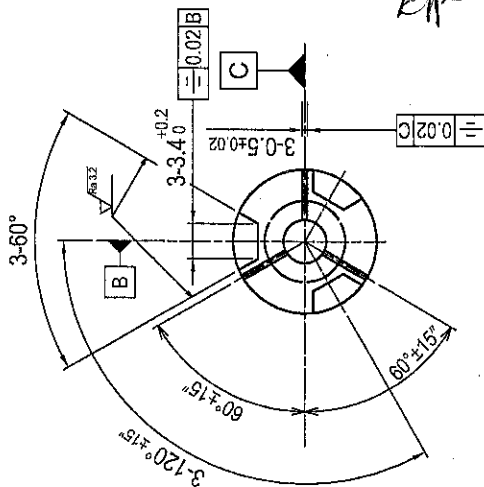
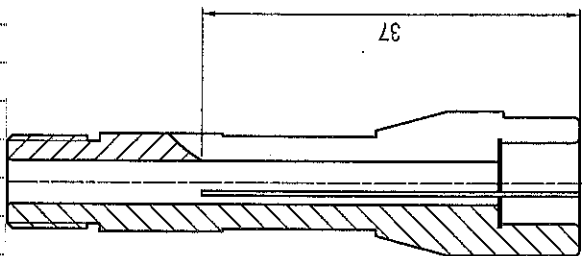
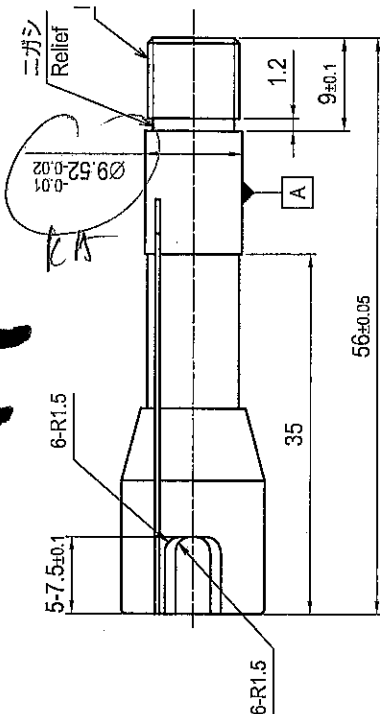



LN1
-M9 ok
-Các kích thước còn lại chưa lượng dư 0.7.
MC:Rãnh 1.6=>ok
HT:
LN2:chế đồ gá Ren M9 gia công
- ok:Ø14.00,Ø9.52,Ø9.0,15°
-Ø7.900=>Ø7.80
-2-R0.5 ok
EW:Ø4.2=>ok
GJ:Ø7.900=>ok
KA:
BJ:
-3-3.4=>OK
-3-60°=>OK
-3-0.5=>OK
AF:Lấy bavia,đánh bóng
AL

REV.	DATE	DESCRIPTION
Init.	8/08/21	設計・No design
△		
△		
△		



CHKD.	MATERIAL.		TITLE	PARTS NAME	D
Satou_Akira	C720B-2H		部品図	コレットチャック	
DSGND.	SURFACE	SCALE	PART DRAWING	COLLET CHUCK	
Suzuki_Satoshi2	HG315DC-180M)	2:1	部品図	套爪夾頭	
DWN.	QUENCH&TEMPER	SIZE	部品圖	套爪夾頭	
Suzuki_Satoshi2	HRC 37 ~45	A3	DATE	DWG.No.	
			2018/08/21	R173667	

RS-656WA(M104)用
Only for RS-656WA(M104)

Notes(SC-147)

MANUCCI MOTOR CO. LTD.

5

4

3

2

SNO: **R173667**

SỐ PCS TỐI THIỂU/1 LẦN ĐẶT HÀNG:

NGƯỜI THIẾT LẬP: **10197**

DIỄN GIẢI	THỜI GIAN CHUẨN 1P
1.VẬT LIỆU: C1720 (chấu kẹp) Ø16*65	LN1:70 MC:20 HT1:40 LN2:40 EW:50 GJ:40 KA:1 BJ:60 HT2:40 AF:20 AL:3 KT